

Số: **15/2022/QĐST-HNGĐ**

*Phước Long, ngày 28 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 256/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thanh Thủy T, sinh năm: 1988

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc B, sinh năm: 1986

Cùng HKTT: Khu phố 4, phường T, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn hiện cư trú: Khu phố 5, phường T, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lê Thanh Thủy T và anh Nguyễn Quốc B.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thanh Thủy T và anh Nguyễn Quốc B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T, anh B thống nhất giao con chung tên Nguyễn Bảo N, sinh ngày 26/09/2013 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh B có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu N mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, thời gian bắt đầu thực việc cấp dưỡng từ ngày 15/02/2022 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, anh B không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị T, anh B tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình không có giá ngạch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) mà chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước theo biên lai thu tiền số 0008xxx ngày 18/12/2021.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*“ Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận :**

- VKSND TX. Phước Long;
- UBND phường A, Q.Gò Vấp, Tp.HCM;  
(số 08 ngày 24/01/2013);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Trần Ánh Nguyệt**